

BỘ NỘI VỤ
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC

DANH SÁCH ĐỊA ĐIỂM VÀ CA THI TIẾNG HÀN NGÀNH
SẢN XUẤT CHẾ TẠO VÀ NÔNG NGHIỆP NĂM 2025
(Danh sách thí sinh Cà Mau)

1789	50204981	DUONG TRUNG TINH	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	06.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1790	50204982	TRUONG CHI QUAN	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1791	50204983	HUYNH CHI CUONG	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1792	50204984	DUONG THANH LUAN	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1793	50204985	VO HIEU LE	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1794	50204986	VO THAO QUYEN	Nữ	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	06.05.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1795	50204987	PHAM THUY AN	Nữ	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1796	50204988	NGUYEN THI BICH LY	Nữ	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	06.05.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1797	50204989	LUU QUANG DAI	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1798	50204990	TRAN PHUONG HA	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	06.05.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1799	50204991	NGUYEN LAC DUY	Nữ	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1800	50204992	MACH TRUNG TINH	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	06.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1801	50204993	HUYNH THI MY	Nữ	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	06.05.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1802	50204994	TRAN THANH KHIEM	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	06.05.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1803	50204995	NGUYEN MINH VUONG	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	06.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1804	50204996	LUONG VAN LINH	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1805	50204997	PHAN TAN LOC	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1806	50204998	LAI VAN MINH	Nam	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1807	50204999	TRAN THI THAO	Nữ	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	07.05.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1808	50205000	HUYNH TUYET BANG	Nữ	Nông nghiệp	TP Hồ Chí Minh	06.05.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1809	50839801	HUYNH TUAN KHANG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	03.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngành	Địa điểm thi - Phòng Thi	Ngày thi	Ca thi	Tỉnh/ thành phố
1810	50839802	TRAN VAN HIEN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1811	50839803	LE NGOC KIEU	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	11.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1812	50839804	NGUYEN HUYNH TIEN PHAT	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	11.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1813	50839805	HUYNH NHU QUYNH	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	16.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1814	50839806	NGUYEN THI XUAN TUYEN	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	14.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1815	50839807	DANH KHANH DAI	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	05.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1816	50839808	NGUYEN THI HONG HANH	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	31.05.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1817	50839809	DO NHU BANG	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	07.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1818	50839810	NGUYEN NHU LAN	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	12.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1819	50839811	NGUYEN THI YEN LINH	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	02.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1820	50839812	PHAM TUAN KIET	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	04.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1821	50839813	NGUYEN HO LOC	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	16.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1822	50839814	LAM THI AI LAM	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1823	50839815	NGUYEN VAN CHO	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	05.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1824	50839816	NGO VAN TIEN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	30.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1825	50839817	TRAN TRUNG THE	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	07.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1826	50839818	QUACH TRONG TIN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	04.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1827	50839819	NGUYEN VU ANH	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	31.05.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1828	50839820	HUYNH ANH DUONG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	09.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1829	50839821	DANG NHA LINH	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	07.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1830	50839822	HUYNH GA BANG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	11.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1831	50839823	PHAN TINH NGHI	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1832	50839824	PHAM THUY VI	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1833	50839825	HUYNH MINH VUONG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	02.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1834	50839826	NGUYEN THI MUI	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	09.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1835	50839827	LE GIA BANG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	06.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1836	50839828	HUYNH YEN NHU	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	04.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1837	50839829	PHAM HUU NGUYEN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	05.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1838	50839830	TIEU THI NGOC HAN	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	14.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1839	50839831	TRAN NGOC CHAU	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	12.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1840	50839832	DUONG PHAT TAI	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	06.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1841	50839833	PHAN NHUT HY	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	31.05.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1842	50839834	NGUYEN THI NHUNG	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	14.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1843	50839835	NGUYEN LAN HAO	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	12.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1844	50839836	HUYNH QUANG NHE	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	09.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1845	50839837	DUONG VAN MEN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	04.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1846	50839838	DUONG NHU THAO	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	04.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1847	50839839	VO VIET DUY	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	09.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1848	50839840	CHAU NHU TO	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	04.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1849	50839841	TRAN VAN MY	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	04.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1850	50839842	BUI TUYET NGHI	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	03.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1851	50839843	NGUYEN QUI THUONG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	14.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1852	50839844	NGUYEN THE HUNG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	11.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1853	50839845	NGUYEN VAN PHUNG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	10.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1854	50839846	TRUONG AI NHU	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	06.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1855	50839847	TRAN VAN NGU	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	10.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1856	50839848	HUYNH THAI ANH	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	07.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1857	50839849	PHAN TINH NGHI	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	10.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1858	50839850	HUYNH QUOC HUY	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	16.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngành	Địa điểm thi - Phòng Thi	Ngày thi	Ca thi	Tỉnh/ thành phố
1859	50839851	LE VAN SU	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	16.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1860	50839852	LE CHI LANG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	02.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1861	50839853	NGO HOANG QUOC VIET	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	02.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1862	50839854	HUYNH HAI KHANG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	10.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1863	50839855	HUYNH HAN KHEN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	09.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1864	50839856	CAO TAN LUONG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	05.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1865	50839857	LUU NGOC MINH	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	05.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1866	50839858	TRAN TO PHAT DAT	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	09.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1867	50839859	TIET NHA QUYEN	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	09.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1868	50839860	DO TRUNG HIEU	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	02.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1869	50839861	TRAN MINH THIEN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	03.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1870	50839862	TRAN THI THU HOAI	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	06.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1871	50839863	LE ANH NGUYEN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	30.05.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1872	50839864	NGUYEN MONG KIEU	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	09.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1873	50839865	NGO NGOC TRAM	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1874	50839866	DINH DUC VUONG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	06.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1875	50839867	TRAN THANH THANH	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	31.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1876	50839868	NGUYEN TRONG NHAN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	02.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1877	50839869	VO HOANG AN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	03.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1878	50839870	CHAU THAO NGOAN	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	09.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1879	50839871	NGUYEN VAN HUY	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	30.05.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1880	50839872	LE HOANG HUYNH	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	02.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1881	50839873	NGO HUYEN TRAN	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	12.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1882	50839874	TRAN NHU Y	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1883	50839875	TRAN TUAN KHANH	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	16.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1884	50839876	DOAN HONG QUYEN	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	06.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1885	50839877	HUYNH TO NHU	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	09.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1886	50839878	NGO HOANG THOAI	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	17.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1887	50839879	NGUYEN TRUC LY	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	07.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1888	50839880	PHAN HONG THAM	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	04.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1889	50839881	NGUYEN DIEM NHU	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	11.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1890	50839882	PHAN HOANG LONG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	14.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1891	50839883	LE HAI DANG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	06.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1892	50839884	TRAN NHUT HAO	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1893	50839885	BUI CA BOL	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1894	50839886	BUI QUOC VINH	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	03.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1895	50839887	NGUYEN MINH QUANG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	16.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1896	50839888	DAO DUY KHANG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	04.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1897	50839889	NGUYEN VAN HIEU	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	14.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1898	50839890	TRINH NHU QUYNH	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	30.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1899	50839891	NGUYEN THUY LINH	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	06.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1900	50839892	PHAN HIEN HAU	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1901	50839893	NGUYEN THIEN MINH	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	16.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1902	50839894	NGO HUYNH UT	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	07.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1903	50839895	NGUYEN THI TIEU NY	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	14.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1904	50839896	TRUONG THANH DAT	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1905	50839897	DINH HUU THINH	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	17.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1906	50839898	NGUYEN THI TRANG	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	03.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1907	50839899	PHAM VIET HUNG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	06.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngành	Địa điểm thi - Phòng Thi	Ngày thi	Ca thi	Tỉnh/ thành phố
1908	50839900	THAI VAN THANG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	16.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1909	50839901	LAM MY TIT	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	05.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1910	50839902	LE THUONG TIN	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	16.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1911	50839903	TRAN AI NHU	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	02.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1912	50839904	TRAN MY DUYEN	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	31.05.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1913	50839905	NGUYEN DUC NAM	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	03.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1914	50839906	THAI VU PHUONG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	13.06.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1915	50839907	NGUYEN THI HUONG	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	30.05.2025	Ca 1 (08:00)	Cà Mau
1916	50839908	LE YEN NHI	Nữ	SXCT	TP Hồ Chí Minh	14.06.2025	Ca 3 (12:00)	Cà Mau
1917	50839909	DU THANH TRUNG	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	07.06.2025	Ca 2 (09:30)	Cà Mau
1918	50839910	LE VAN RIL	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	11.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau
1919	50839911	NGUYEN TAN KIET	Nam	SXCT	TP Hồ Chí Minh	16.06.2025	Ca 4 (13:30)	Cà Mau